UBND TỈNH TUYÊN QUANG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 180 /QĐ-ĐHTTr

Tuyên Quang, ngày 28 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận kết quả bài thi và cấp chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản khóa I năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Nghị quyết số 361/NQ-HĐTĐHTTr ngày 29/4/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 613/NQ-HĐTĐHTTr ngày 18/8/2022 của Hội đồng Trường Đại học Tân Trào sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 719/NQ-HĐTĐHTTr ngày 17/7/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào;

Căn cứ Quyết định số 654/QĐ-ĐHTTr ngày 31/8/2023 của Trường Đại học Tân Trào ban hành Quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Quyết định số 115/QĐ-ĐHTTr ngày 17/02/2025 của Trường Đại học Tân Trào thành lập Hội đồng thi chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản khóa I năm 2025;

Căn cứ kết quả bài thi chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản do Hội đồng thi chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản Trường Đại học Tân Trào khóa I năm 2025 tổ chức;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thi chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản Trường Đại học Tân Trào khóa I năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả bài thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản cho 80 học viên đã tham gia kỳ thi sát hạch do Hội đồng thi

chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản Trường Đại học Tân Trào khóa I năm 2025 tổ chức *(có danh sách kèm theo)*.

Điều 2. Ông (bà) Giám đốc Trung tâm Tin học - Ngoại ngữ - Thư viện và Phát triển nghề nghiệp và các học viên có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận :
- Lãnh đạo trường;
- Chủ tịch Hội đồng trường;
- Như điều 2 (t/h);
- Lưu: VT, TT TH-NN-TV và PTNN (Trình).

HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

Nguyễn Minh Anh Tuấn

DANH SÁCH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ BÀI THI VÀ CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN KHÓA I NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số: 180 /QĐ-ĐHTTr ngày 28 /02/2025 của Trường Đại học Tân Trào)

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
					TN	TL	
1	Đỗ Quỳnh	Anh	30/04/2002	Tuyên Quang	5.75	5.50	Đạt
2	Nguyễn Kiều	Anh	14/08/1990	Phú Thọ	9.00	7.50	Đạt
3	Ma Văn	Công	17/07/1975	Tuyên Quang	8.00	5.00	Đạt
4	Ma Thế	Cường	09/05/1986	Tuyên Quang	7.50	8.00	Đạt
5	Nguyễn Văn	Chính	06/03/1992	Tuyên Quang	8.00	5.00	Đạt
6	Trần Xuân	Dem	14/08/1994	Yên Bái	6.50	8.00	Đạt
7	Hà Thùy	Dung	31/08/2003	Tuyên Quang	8.75	5.00	Đạt
8	Nguyễn Thị Hương	Dung	12/11/1992	Tuyên Quang	8.50	5.00	Đạt
9	Nguyễn Mạnh	Duy	21/12/2003	Tuyên Quang	7.50	5.00	Đạt
10	Nguyễn Trung	Đoàn	29/10/1978	Tuyên Quang	7.00	6.00	Đạt
11	Trần Hà	Giang	29/12/1988	Tuyên Quang	9.50	7.50	Đạt
12	Hoàng Thị	Hà	25/01/2003	Tuyên Quang	9.25	6.50	Đạt
13	Lương Hồng	Hạ	01/11/2002	Tuyên Quang	8.00	5.00	Đạt
14	Trương Thu	Hằng	24/07/2003	Thái Nguyên	9.50	8.00	Đạt
15	Lò Văn	Hoàng	08/03/2003	Lai Châu	7.25	6.00	Đạt
16	Đặng Vũ	Hoàng	20/08/2000	Tuyên Quang	8.50	9.50	Đạt
17	Phạm Kim	Huệ	05/12/2003	Tuyên Quang	9.00	8.00	Đạt
18	Nguyễn Mạnh	Hùng	07/10/2003	Tuyên Quang	7.00	5.00	Đạt
19	Đỗ Mạnh	Hùng	07/05/1991	Tuyên Quang	6.25	8.00	Đạt
20	Hoàng Xuân	Huy	04/12/2003	Tuyên Quang	7.75	9.50	Đạt

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
					TN	TL	
21	Nông Đức	Huy	16/05/2003	Yên Bái	7.75	9.00	Đạt
22	Nông Hà	Hưng	22/12/2001	Cao Bằng	7.50	7.00	Đạt
23	Phạm Thị	Hường	24/06/2003	Phú Thọ	7.75	7.50	Đạt
24	Nguyễn Thị Thu	Hường	09/06/2000	Tuyên Quang	8.75	9.00	Đạt
25	Đoàn Thị	Khuyên	20/04/1985	Yên Bái	8.50	6.50	Đạt
26	Hoàng Xuân	Lành	16/01/1991	Tuyên Quang	6.75	5.00	Đạt
27	Nùng A	Chức	24/03/2003	Tuyên Quang	7.25	6.50	Đạt
28	Vàng Thị	Liến	15/04/2003	Hà Giang	8.00	6.50	Đạt
29	Bùi Thùy	Linh	29/09/2003	Sơn La	9.50	6.50	Đạt
30	Đỗ Thị Huệ	Linh	25/06/2003	Tuyên Quang	7.75	6.00	Đạt
31	Nguyễn Khánh	Linh	20/10/2003	Tuyên Quang	7.50	6.50	Đạt
32	Nguyễn Thị	Linh	03/12/1991	Tuyên Quang	7.75	7.00	Đạt
33	Đỗ Thanh	Long	06/04/1978	Tuyên Quang	7.50	6.00	Đạt
34	Nguyễn Thị	Mai	14/02/2003	Thái Nguyên	8.00	5.50	Đạt
35	Lương Thị	Mến	08/08/1978	Tuyên Quang	8.75	6.00	Đạt
36	Hoàng Văn	Nồng	08/01/1988	Tuyên Quang	8.50	7.50	Đạt
37	Phan Thị	Nga	12/07/2003	Hoà Bình	9.00	9.50	Đạt
38	Đàm Thị Kim	Ngân	29/07/1984	Tuyên Quang	8.75	8.50	Đạt
39	Nguyễn Ánh	Ngọc	13/11/2003	Hà Giang	7.75	8.50	Đạt
40	Phạm Thị Kiều	Nguyệt	25/03/1991	Hưng Yên	8.50	7.00	Đạt
41	Lò Thị Kim	Oanh	28/02/2003	Sơn La	7.00	5.00	Đạt
42	Hoàng Thị Thu	Phượng	05/05/2002	Sơn La	8.25	5.50	Đạt
43	Điêu Thị Như	Quỳnh	17/03/2003	Sơn La	7.00	6.00	Đạt
44	Chu Ngọc	Sơn	27/08/1974	Hà Giang	7.25	5.00	Đạt

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
					TN	TL	
45	Hoàng Ngọc	Sơn	21/12/1987	Phú Thọ	8.25	5.00	Đạt
46	Phạm Hồng	Sơn	08/10/1985	Tuyên Quang	7.00	7.00	Đạt
47	Phạm Văn	Sử	16/12/1980	Tuyên Quang	7.75	5.00	Đạt
48	Vũ Thị	Tâm	22/11/1991	Tuyên Quang	7.00	5.00	Đạt
49	Nguyễn Việt	Tiến	10/01/2003	Tuyên Quang	7.00	5.50	Đạt
50	Tòng Văn	Tiến	12/01/2002	Lai Châu	8.25	5.50	Đạt
51	Dương Đức	Tuyên	15/09/1977	Tuyên Quang	6.00	8.00	Đạt
52	Hứa Ánh	Tuyết	20/02/2003	Hà Giang	9.25	9.50	Đạt
53	Mã Ngọc	Tương	07/09/1978	Tuyên Quang	7.00	7.00	Đạt
54	Lưu Thị Thanh	Thảo	23/05/2003	Tuyên Quang	7.00	9.00	Đạt
55	Nguyễn Thu	Thảo	28/01/2003	Lào Cai	9.00	7.50	Đạt
56	Nguyễn Thu	Thảo	16/02/2000	Tuyên Quang	8.50	9.00	Đạt
57	Bế Thị	Thảo	02/06/1988	Bắc Kạn	8.50	5.00	Đạt
58	Lù Văn	Thân	25/12/2003	Hà Giang	9.50	7.00	Đạt
59	Nguyễn Văn	Thuận	17/04/1984	Hải Dương	8.75	6.50	Đạt
60	Nguyễn Phạm Thanh	Thủy	30/09/2003	Tuyên Quang	8.25	5.00	Đạt
61	Trần Minh	Thúy	25/08/2003	Bắc Giang	8.75	7.50	Đạt
62	Phạm Thu	Thủy	28/09/2003	Tuyên Quang	8.50	9.00	Đạt
63	Trần Thị Thu	Thủy	01/08/2002	Tuyên Quang	8.00	5.50	Đạt
64	Nguyễn Thị Lệ	Thương	24/05/2003	Tuyên Quang	8.25	5.00	Đạt
65	Phạm Thị	Thương	04/09/2000	Tuyên Quang	7.25	7.00	Đạt
66	Đặng Thiên	Trang	14/12/2003	Hà Giang	8.50	7.00	Đạt
67	Điêu Thị Huyền	Trang	07/04/2003	Sơn La	9.50	7.00	Đạt
68	Hoàng Kiều	Trang	12/12/2003	Tuyên Quang	9.50	7.00	Đạt

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
					TN	TL	
69	Lê Thu	Trang	10/10/2003	Tuyên Quang	9.75	8.50	Đạt
70	Nguyễn Thu	Trang	12/03/2003	Bắc Giang	9.25	9.00	Đạt
71	Triệu Thu	Trang	15/08/2003	Tuyên Quang	8.75	8.50	Đạt
72	Lừ Thị	Tri	09/10/2002	Sơn La	7.25	5.50	Đạt
73	Nông Văn	Trình	08/02/1981	Tuyên Quang	7.75	5.00	Đạt
74	Quan Thị	Uyên	20/01/2001	Tuyên Quang	7.50	6.00	Đạt
75	Nguyễn Khánh	Vân	14/09/2003	Tuyên Quang	8.25	5.00	Đạt
76	Lương Thị	Viễn	22/02/1980	Tuyên Quang	8.50	5.00	Đạt
77	Vũ Bích	Việt	17/03/2003	Thái Bình	8.25	5.00	Đạt
78	Nguyễn Thị Mai	Yên	04/10/1983	Tuyên Quang	8.25	9.50	Đạt
79	Kiều Thị	Yến	20/08/2003	Phú Thọ	8.75	9.00	Đạt
80	Lý Thị	Yến	05/02/2003	Hà Giang	6.50	5.00	Đạt

(Ấn định danh sách có 80 học viên)